

Vn-index
1080,74 +0,37% ↑ 107 ↓ 57 ↓ 170



Hnx-index
126,3 +1,17% ↑ 57 ↓ 60 ↓ 67



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường lại tái diễn tình trạng ngay sau phiên bán tháo mạnh là một phiên phục hồi nhẹ. Bên cạnh việc nhiều cổ phiếu trụ đã thoái trào và vẫn miệt mài “tìm đáy” ngắn hạn như: VNM, PLX, MSN... thì dòng ngân hàng vẫn chịu áp lực bán mạnh và trở thành “tội đồ” của thị trường như: HDB, CTG, ACB... Điểm sáng trong phiên giao dịch này là sự “tỏa sáng” của bộ đội VIC và VRE trước thềm Vinhomes lên sàn; cùng sắc xanh của nhóm cổ phiếu dầu khí nhờ sự leo dốc của giá dầu như: GAS, PVS, PVD... Dù mức chiết khấu từ đỉnh của nhiều cổ phiếu tốt đang ở mức khá cao (VCB -23%, VPB -23%, PLX -37%, ...), nhưng dòng tiền không hào hứng nhập cuộc “bắt đáy” do cũng gần thời điểm nghỉ lễ và việc khối ngoại giảm giao dịch chuyển sang bán ròng trên sàn cũng tạo áp lực lên thị trường thời điểm hiện tại. Phiên hôm nay khối này bán ròng mạnh trên Hsx với giá trị hơn 617 tỷ tập trung tại: VIC, VJC, HPG...

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

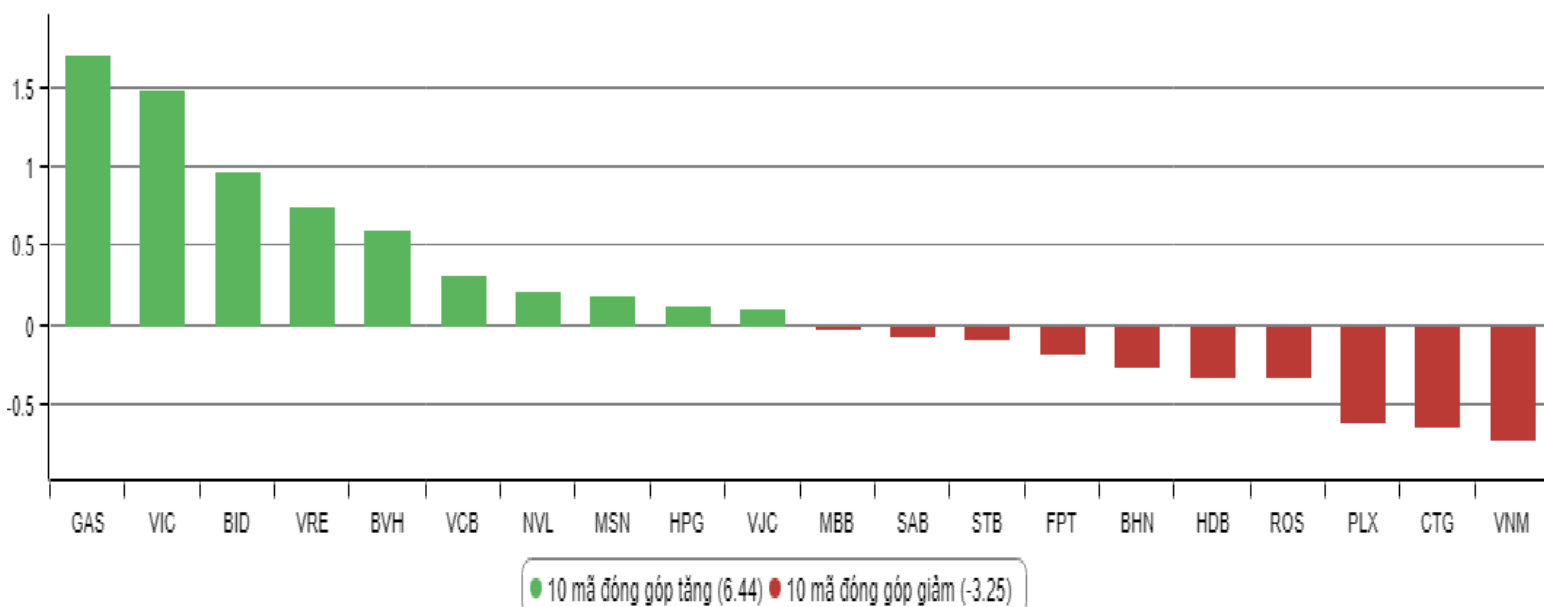
Trên đồ thị kỹ thuật chỉ số Vn-index có cây nến xanh nhỏ tăng điểm nằm dưới đường Bollinger band dưới. Các chỉ báo thành phần rơi xuống mức thấp (MFI = 17,8; RSI = 34) cho thấy chỉ số đang bước vào vùng “quá bán” và sự phục hồi kỹ thuật có thể xuất hiện để đường giá vào bên trong dải BB. Sau khi phá vỡ đường hỗ trợ MA 50, chỉ số đang nhận được sự hỗ trợ mạnh hơn tại đường MA 100 và kênh trendline (tương ứng vùng 1.060 – 1.080). Ở chiều ngược lại ngưỡng kháng cự lần lượt là 1.125 (MA 50) và 1.160 (MA 20). Khối lượng giao dịch vẫn chỉ ở mức trung bình thấp cho thấy dòng tiền chưa nhập cuộc.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường có dấu hiệu bị bán quá đà và có thể xuất hiện nhịp phục hồi kỹ thuật. Tuy nhiên các giao dịch “lướt sóng” vẫn tiềm ẩn rủi ro và nhà đầu tư cần tránh các bẫy tăng giá khi thanh khoản chưa cải thiện. Ở chiều khác đây vẫn là cơ hội tích lũy cổ phiếu tốt ở mức định giá hấp dẫn cho nhà đầu tư trung hạn.

Nhóm có dòng tiền và gây sự chú ý hiện tại: vốn hóa lớn (trụ), ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, xây dựng, thủy sản, hàng không, thép, sẫm lớp, tiêu dùng, bảo hiểm, dệt may nhờ kết quả kinh doanh tích cực và triển vọng tăng giá trung hạn. Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành đường, vận tải, cao su tự nhiên, ô tô... giai đoạn hiện tại.

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



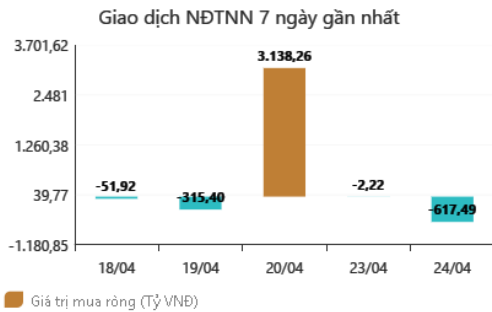
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
8	VGC	23,7	25,7	27/11/2017	30	22	-	-	-	Chưa chốt
12	REE	36	36,4	12/12/2017	50	35	-	-	-	Chưa chốt, điều chỉnh cổ tức 16%
15	PVE	7,1	8.6	27/12/2017	11	7	-	-	-	Chưa chốt
18	TVN	9,8	10	10/01/2018	14	8	-	-	-	Chưa chốt
21	VRE	48	47,75	13/02/2018	60	42	-	-	-	Chưa chốt
23	LHG	25,9	23	15/03/2018	32,5	21,5	-	-	-	Chưa chốt
24	GMD	27,3	30,5	19/03/2018	36	27	-	-	-	Chưa chốt
26	VHC	68,5	71,5	05/04/2018	80	64	-	-	-	Chưa chốt
27	LPB	15	15,8	23/04/2018	18	14	-	-	-	Chưa chốt

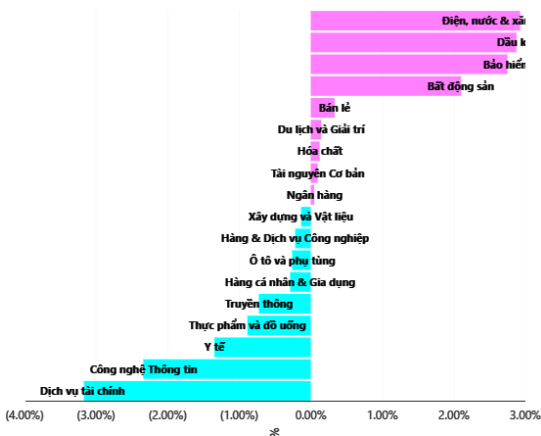
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
13	VPB	-	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
16	PC1	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
25	BSR	-	26,2	26/03/2017	33	22	22	19/04/2018	-16%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn

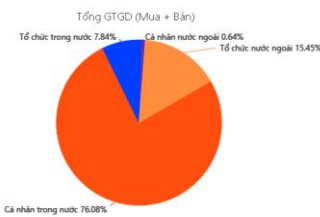
GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



Tháng tồi tệ nhất 2 năm của chứng khoán Việt Nam Việt Nam, thị trường chứng khoán tốt nhất châu Á đang có tháng tồi tệ nhất trong hơn 2 năm, với khoản lỗ 14 tỷ USD vốn hóa thị trường kể từ mức kỷ lục ngày 6/4. “Thị trường đã đạt đỉnh” sau khi VNIndex tăng 130% từ mức thấp 2016, Alan Richardson, quản lý danh mục đầu tư của Quản lý Tài sản Samsung, cho biết. Quỹ này có mức lợi nhuận vượt 94% mức bình quân 5 năm, Samsung Asset Management vừa bán phần lớn cổ phiếu của Việt Nam vào tháng 3. Các cổ phiếu và tiền tệ trên thị trường mới nổi đang phải gánh chịu tâm lý hoảng loạn của nhà đầu tư khi lãi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ tăng vọt, làm lu mờ tình trạng căng thẳng kinh tế và địa chính trị. Chỉ số MSCI EM (thị trường mới nổi) đang trên đà đi xuống cho tháng thứ 3, mức giảm dài nhất kể từ tháng 2/2016. Chiến dịch cổ phần hóa của Chính phủ thúc đẩy một loạt công ty tìm cách khai thác thị trường vốn trong bối cảnh đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng cao và tăng trưởng kinh tế thúc đẩy thị trường. Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) đang huy động khoảng 21 nghìn tỷ đồng (922 triệu USD). Đây sẽ là đợt IPO (chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng) lớn nhất của Việt Nam từ trước đến nay, vượt qua thương vụ của Vincom Retail vào tháng 10/2017. **Những vụ chào bán tiềm năng này cũng có thể là lý do đằng sau đợt bán tháo hiện nay, khi nhà đầu tư bán cổ phần hiện tại để dành vốn cho các cổ phiếu sắp tới**, Joshua Crabb, người đứng đầu mảng vốn cổ phần châu Á tại Old Mutual Global Investors, nhận định. Thị trường đang giao dịch ở mức 17,7 lần thu nhập, cao hơn mức 15,3 của chỉ số MSCI Đông Nam Á.

Xuất khẩu dệt may sang Mỹ năm 2018 dự báo đạt hơn 13,8 tỷ USD Số liệu nhập khẩu dệt may 2 tháng đầu năm 2018 từ Mỹ cho thấy với tỷ lệ 36,63%, Trung Quốc là nhà cung cấp lớn nhất hàng dệt may vào Mỹ, tiếp theo là Việt Nam với tỷ lệ 11,53%. Theo Tổng cục Hải quan, quý I/2018, xuất khẩu dệt may đạt gần 8 tỷ USD, tăng trưởng 15,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong các thị trường, xuất khẩu sang Nhật Bản và Trung Quốc tăng khá mạnh, đều trên 25%. Xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường Mỹ đạt gần 3,15 tỷ USD, tăng 13,2%, là mức tăng trưởng cao trong 3 năm trở lại đây. Kinh tế Mỹ khởi sắc trong quý IV/2017 với các số liệu về thị trường việc làm khả quan, thu nhập người lao động tăng, cùng cảm ứng thị trường tiêu dùng khá tốt, đã kéo theo mức tăng nhập khẩu hàng tiêu dùng, trong đó có hàng dệt may. Số liệu nhập khẩu dệt may 2 tháng đầu năm 2018 từ Mỹ cho thấy, với tỷ lệ 36,63%, Trung Quốc là nhà cung cấp lớn nhất hàng dệt may vào Mỹ, tiếp theo là Việt Nam với tỷ lệ 11,53%.

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
04/24/2018	VN30F1805	0,87%	1.040,00	1.064,70	1.031,00	1.044,00	53.536	5.589,05
04/24/2018	VN30F1806	0,54%	1.047,80	1.080,00	1.035,20	1.050,60	968	101,76
04/24/2018	VN30F1809	-0,10%	1.075,90	1.090,00	1.063,00	1.079,90	260	27,99
04/24/2018	VN30F1812	-0,43%	1.110,00	1.118,90	1.092,00	1.108,00	140	15,51

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX
TOP 5 GIẢM GIÁ HSX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
CMT	9.630	7,00%	1.000	9	QCG	9.400	-6,93%	888.850	8.408
COM	59.700	6,99%	2.200	124	LAF	8.980	-6,94%	570	5
TCR	2.920	6,96%	20	0	OPC	48.850	-6,95%	1.180	61
VCF	159.900	6,96%	1.210	189	HAR	6.290	-6,95%	857.250	5.410
BTP	12.300	6,96%	190.480	2.288	VND	27.350	-6,97%	2.445.240	67.923

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX
TOP 5 GIẢM GIÁ HNX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
PXA	900	12,50%	248.500	221	L14	47.000	-9,96%	123.630	5.845
ACM	1.000	11,11%	264.430	245	L44	1.800	-10,00%	100	0
KSK	1.000	11,11%	101.900	92	BAX	22.500	-10,00%	100	2
SMT	28.600	10,00%	5.211	126	NFC	9.000	-10,00%	100	1
MNC	4.400	10,00%	200	1	LCS	3.600	-10,00%	4.300	16

TOP MUA RÒNG HSX
TOP BÁN RÒNG HSX

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua ròng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán ròng (Tr.VND)
VRE	48	5.49	37,712.55	VIC	127	3.08	536,754.61
SSI	37,4	-4.35	34,751.01	VJC	195	-1.02	148,903.73
EIVFVN30	17,3	-0.57	31,504.66	HPG	56	0.72	75,817.51
GAS	128,8	3.29	29,699.86	VCB	60	0.67	28,556.58
MSN	95,8	0.84	26,226.66	NVL	71	1.72	15,286.18

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.